

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Điện bàn, tháng 06 năm 2022

**GIẤY MỜI THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Quý cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Xuất Khẩu Quảng Nam trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thời gian: 07 giờ 30 phút ngày 29 tháng 06 năm 2022

2. Địa điểm: Văn phòng Công ty cổ phần Lâm Đặc sản Xuất khẩu Quảng nam
210 Trần Hưng Đạo, Khối Cầu Hà – Phường Điện Ngọc – Thị xã Điện Bàn- Tỉnh Quảng Nam

3. Quyền tham dự Đại hội: Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần lâm Đặc sản Xuất Khẩu Quảng Nam tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông 10 giờ 30 phút ngày 17/05/2022.

4. Nội dung đại hội:

- + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2021, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021
- Phương hướng nhiệm vụ, KHKD năm 2022;
- + Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2021;
- + Thông qua tờ trình chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- + Tờ trình tăng vốn Điều lệ;
- + Tờ trình thay đổi cơ cấu HĐQT;
- + Tờ trình bổ sung nhân sự HĐQT;
- + Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty;
- + Tờ trình chuẩn bị nhân sự Ban kiểm soát;
- + Bầu cử bổ sung 1 thành viên HĐQT/ Bầu cử Ban kiểm soát;
- + Một số nội dung khác.

Mọi thông tin chi tiết về nội dung tài liệu đại hội Quý cổ đông vui lòng xem tại website <http://www.forexco.com.vn>.

5. Về việc ủy quyền tham dự Đại hội:

Để thuận tiện trong việc chuẩn bị Đại hội cổ đông năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị:

+ Những cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội xác nhận việc tham dự Đại hội theo mẫu xác nhận tham dự đính kèm.

+ Những cổ đông không tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo mẫu giấy xác nhận ủy quyền tham dự đính kèm. Mỗi Cổ đông chỉ được ủy quyền 01 lần với số lượng cổ phần ủy quyền bằng tổng số cổ phần do Cổ đông đó nắm giữ.

Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự xin gửi về Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam trước ngày 25/06/2022 theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam - 210 Trần Hưng Đạo, Khối Cầu Hà – Phường Điện Ngọc – Thị xã Điện Bàn- Tỉnh Quảng Nam

Bà Nguyễn Thị Song - Điện thoại: 0235.3843668/0377399545 - Email: song.tc@forexco.vn.

Quý cổ đông có thể photo mẫu giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đính kèm hoặc truy cập vào website Công ty tại địa chỉ: www.forexco.com.vn.

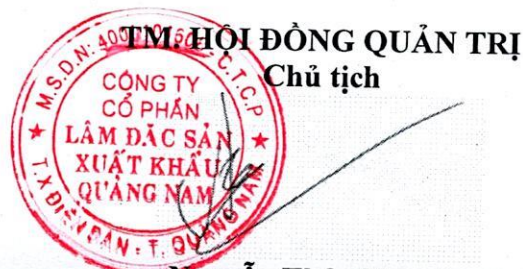
Đề nghị quý cổ đông tới tham dự Đại Hội mang theo giấy mời, CMND và vui lòng đến trước 30 phút để làm thủ tục tham dự Đại Hội.

Để thuận tiện trong công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông xác nhận đăng ký tham dự Đại hội gửi về Công ty trước ngày 25/06/2022, để có thông tin tổng hợp chuẩn bị tổ chức Đại hội thuận lợi.

Trân trọng kính mời./

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty



Nguyễn Thủy Nguyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM NĂM 2022

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông
Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

Tên cổ đông :

Người đại diện (nếu là cổ đông pháp nhân):

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số: - Cấp ngày: - tại:

Địa chỉ liên lạc :

Hiện sở hữu cổ phần (đến thời điểm chốt danh sách 10h30 ngày 17/05/2022): cổ phần.

Căn cứ giấy mời số: 120 /GM-HĐQT ngày 27/05/2022 về việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, Công ty cổ phần Lâm Đặc sản Xuất Khẩu Quảng Nam, tôi xin xác nhận:

Trực tiếp tham dự Đại hội

Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây tham dự Đại hội:

Họ và tên

Số CMND: - Cấp ngày: - tại:

Tôi cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này./.

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., Ngày Tháng năm 2022
NGƯỜI THAM DỰ hoặc NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2022

Thời gian	Nội dung
7h	Tiếp đón cổ đông, làm thủ tục đăng ký, phát tài liệu, kiểm tra tư cách cổ đông.
7h30	Chào cờ, tuyên bố lý do. Báo cáo tư cách cổ đông. Bầu ban kiểm phiếu. Thông qua Chương trình Đại hội. Thông qua Quy chế Đại hội Bầu đoàn chủ tịch. Bầu tổ thư ký.
8h-9h30	Trình bày trước Đại hội những nội dung sau: 1- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2021, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021, Phương hướng nhiệm vụ, KHKD năm 2022 và định hướng 2022. 2- Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2021. 3- Thông qua tờ trình chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 4- Thông qua tờ trình tăng vốn Điều lệ 5- Thông qua đơn thôi Thành viên HĐQT của 4 thành viên 6- Thông qua tờ trình HĐQT về việc cơ cấu số lượng TV HĐQT (6 còn 3) 7- Thông qua NQ HĐQT về việc chuẩn bị nhân sự bầu bổ sung vào HĐQT; Thông qua việc đề cử, ứng cử của cổ đông về nhân sự bổ sung HĐQT; DS nhân sự bầu bổ sung vào HĐQT. 8- Thông qua tờ trình sửa đổi điều lệ; Thông qua việc đề cử, ứng cử TV Ban Kiểm soát; DS nhân sự bầu Ban kiểm soát. 9- Thông qua Qui chế hoạt động Ban kiểm soát. 10- Thông qua qui chế bầu cử bổ sung TV HĐQT; Qui chế Bầu cử BKS 11- Bầu bổ sung TV Hội đồng quản trị; Bầu BKS 12- Một số nội dung khác.
9h30	Nghỉ giải lao
10h	Thảo luận biểu quyết thông qua các Báo cáo.
11h30	Công bố kết quả bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT vào nhiệm kỳ IV (2021-2025). Công bố kết quả bầu cử Ban kiểm soát Thông qua biên bản Đại hội Thông qua Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

dự thảo

Điện Bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

QUI CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022 Công ty Cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết. Quyền biểu quyết theo thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông đó đăng ký sở hữu hoặc đại diện.

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (*đồng ý; không đồng ý; có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty,
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e) Vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ này.



2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

Mọi cổ đông tham dự Đại hội đều có quyền phát biểu chính kiến của mình trong Đại hội. Cổ đông muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Điện bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2021
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo đến toàn thể Quý cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và các chương trình mục tiêu năm 2022.

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2021

A. HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

I. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2021 là năm thứ nhất thực hiện nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ IV(2021-2025), cũng là năm thứ 5 Công ty chính thức trở thành Công ty cổ phần 100% vốn tư nhân.

Năm 2021 là năm HĐQT chuẩn bị Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 – Cơ cấu nhân sự HĐQT đã được thông qua ĐHCĐ 2021, ngày 28/06/2021. Cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thủy Nguyên	Chủ tịch - thành viên HĐQT độc lập	28/08/2018	
2	Ông Quảng Thanh Bình	Giám đốc, Thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành	28/08/2018	
3	Ông Lưu Tiến Thành	Thành viên HĐQT độc lập	25/05/2018	28/06/2021
4	Ông Trịnh Tuấn Nguyên Khương	P.Giám đốc, Thành viên HĐQT tham gia điều hành	28/06/2021	
5	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	TB Kiểm toán nội bộ - thành viên HĐQT độc lập	28/06/2021	
6	Bà Nguyễn Thị Diễm Nga	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ - thành viên HĐQT độc lập	28/06/2021	
7	Bà Đỗ Ngọc Huyền	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ - thành viên HĐQT độc lập	28/06/2021	

Số lượng thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV thông qua là 6 thành viên, bao gồm: 4 thành viên tham gia không điều hành, giữ vị trí Chủ tịch, Thành viên HĐQT và 2 Thành viên HĐQT còn lại trực tiếp làm công tác quản lý điều hành.

Hoạt động của HĐQT trong năm qua tuân thủ theo Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, bám sát theo tình hình thực tế của doanh nghiệp để chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2021 tập trung những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Năm 2021, hoạt động của HĐQT thay đổi theo mục tiêu thiết thực, cụ thể, hiệu quả và đề cao kỹ cương trong quản lý điều hành. Trong hoạt động thường xuyên, cùng với Ban điều hành quan tâm đến việc phát triển thị trường mới, khách hàng mới, sản phẩm mới với mục tiêu có đơn

hàng, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động. Quan tâm việc duy trì kỷ cương nề nếp trong doanh nghiệp, thông qua công tác kiểm tra giám sát. Quan tâm và kịp thời giải quyết những khó khăn, đề xuất của Ban điều hành trong quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư XDCB phù hợp với qui định tại điều lệ và điều kiện sản xuất thực tế tại doanh nghiệp.

Năm 2021, HĐQT trực tiếp chỉ đạo, bám sát hoạt động đầu tư, kế hoạch đầu tư đạt mục tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ 99.68%. Năm qua chủ yếu đầu tư máy móc thiết bị, nâng cấp nhà xưởng phục vụ yêu cầu thiết thực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó Công ty đã đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái ~1MWP và đưa vào sử dụng từ đầu năm 2021. Trong năm 2021 Công ty cũng đã đầu tư mua lại cổ phần Công ty CP du lịch Cần Thơ với vốn đầu tư 30 tỷ đồng.

2. Trong năm 2021, HĐQT đã họp 5 phiên, ra nghị quyết kết luận tập trung vào một số lĩnh vực sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	BB và NQ số : 01/HĐQT	18/01/2021	Duyệt phương án vay vốn ngân hàng Ngoại thương
2	BB và NQ số 02/HĐQT	22/01/2021	Mua cổ phiếu Công ty Du lịch Cần Thơ
3	BB & NQ số 03/HĐQT	25/01/2021	Tăng hạn mức vay vốn Ngân hàng ngoại thương
4	BB và NQ số 04/HĐQT	18/06/2021	Chuẩn bị Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 – Trình tại ĐHCĐ 2021
5	BB và NQ số 05/HĐQT	05/07/2021	Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT; Ban Kiểm toán nội bộ; Bổ nhiệm các vị trí nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT – Nhiệm kỳ IV (2021-2025)

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cũng đã tổ chức thành công việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thông qua Nghị quyết ĐHCĐ ngày 15/01/2021 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới của Công ty (Sản xuất điện mặt trời; Truyền tải và phân phối điện)

3. Hội đồng quản trị đã mời Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam thực hiện việc kiểm tra, kiểm toán tình hình tài chính của Công ty trong năm 2021. Kết quả kiểm toán đã phản ánh đầy đủ, trung thực các nội dung hoạt động của doanh nghiệp.

4. Tiền lương và thù lao HĐQT :

Các số liệu về tiền lương và thù lao của HĐQT, kiêm Giám đốc, Phó Giám đốc điều hành năm 2021 như sau:

+ Tổng tiền lương : 799,500,000 đồng
+ Tổng thù lao : 0 đồng
CỘNG : 799,500,000 đồng

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Các hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ được tiến hành theo đúng kế hoạch đề ra, Ban đã tiến hành giám sát và kiểm tra các hoạt động tài chính, công tác quản lý ở đơn vị cơ sở và công ty; kiểm tra và thẩm định quyết toán tài chính năm các đơn vị cơ sở và toàn công ty. Nội dung, số liệu kiểm tra được thể hiện rõ ràng, góp ý chân tình, thẳng thắn để đơn vị hoàn thiện hơn trong công tác quản lý, tài chính. Toàn bộ nội dung, số liệu kiểm tra, các phân tích về tài chính, quản trị đều được thông tin cụ thể cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc để làm cơ sở đề ra giải pháp cho công tác quản lý.

Trong năm qua, Ban kiểm toán nội bộ không nhận được ý kiến phản ánh nào của cổ đông gửi đến.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD:**1/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2020	KH2021	TH 2021	TH2021/ TH2020	TH2021/ KH2021
A. TỔNG KIM NGẠCH XK		Usd	11,171,765	13,600,000	13,759,362	123.16%	101.17%
1	- Hàng ngoài trời	Usd	10,910,553	13,100,000	13,652,049	125.13%	104.21%
2	- Hàng trong nhà	Usd	261,212	500,000	107,312.50	41.08%	21.46%
B. TỔNG DOANH THU			264.031	325.503	336.08	127.29%	103.25%
I. KHẤU CÔNG NGHIỆP		tỷ đồng	258.844	317.8	318.24	122.95%	100.14%
1	- Hàng ngoài trời	tỷ đồng	252.386	301.3	314.77	124.72%	104.47%
2	- Hàng trong nhà	tỷ đồng	6.034	11.5	2.4	39.77%	20.87%
3	- Hàng nội địa + khác	tỷ đồng	0.424	5	1.07	252.36%	21.40%
II. KHẤU LÂM SINH / NLG		tỷ đồng	5.187	7.703	14.923	287.70%	193.73%
1	Khâu lâm phận	tỷ đồng	2.99	6.749	13.657	456.76%	202.36%
2	Dịch vụ	tỷ đồng	2.197	0.954	1.266	57.62%	132.70%
III. ĐIỆN MẶT TRỜI		tỷ đồng		0	2.917		
C. TỔNG SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT							
I. KHẤU CÔNG NGHIỆP		M3TC	5,576	6,808	7,154	128.29%	105.08%
1	Sản lượng hàng ngoài trời	M3TC	5,437.39	6,655	6,889.84	126.71%	103.53%
2	Sản lượng hàng trong nhà	M3TC	129.96	143	52.45	40.36%	36.68%
3	Sản lượng hàng mộc nội địa	M3TC	9.05	10	211.428	2336.22%	2114.28 %
II. KHẤU LÂM SINH / NLG							
	Trồng	ha	29.66	171.95	208.87	704.21%	121.47%
	Chăm sóc	ha	221.43	193.95	236.47	106.79%	121.92%
	Khai thác rừng (tấn)	tấn	4287.12	16,335	23,322	544.00%	142.77%
	Khai thác nhựa (kg)	kg	264,900	240,000	119,210	45.00%	49.67%
	Quản lý Bảo vệ rừng	ha	1350.93	1,312.56	1,172.56	86.80%	89.33%
D. LỢI NHUẬN SAU THUẾ		Tỷ đồng	21.645	17.5	32.978	152.36%	188.45%
E. ĐẦU TƯ		tỷ đồng	22	62.5	62.2	282.73%	99.52%
F. Cổ tức			Không chia	Không chia	Không chia		

2/ Về hiệu quả kinh doanh:**a- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Chỉ tiêu doanh thu đạt 103.25% kế hoạch, tăng trưởng khá, chỉ tiêu lợi nhuận có sự tăng trưởng mạnh, vượt kế hoạch 188.45%.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 có bước phát triển toàn diện hơn so với năm 2020.

Do khó khăn về cont vận chuyển trong Q4/21 nên doanh thu tháng 12/21 giảm 1 triệu USD.

Năm nay, chủ trương chung của HĐQT, Công ty sẽ tiếp tục không chia cổ tức, dùng nguồn lợi nhuận tích lũy để tái đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, nâng cấp nhà xưởng, đầu tư các dự án mới để nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty trong việc hợp tác, khai thác đơn hàng với các đối tác có thương hiệu mạnh, khách hàng lớn.

b- Những kết quả công việc đạt được trong năm 2021, như sau:

- Doanh thu có sự tăng trưởng cao, liên tục trong các năm 2019, 2020, 2021.
- Thị trường, khách hàng, đơn hàng được mở rộng.
- Đảm bảo việc làm liên tục cho người lao động.
- Năng lực sản xuất: Hoàn thành cơ bản việc nâng cấp tại Xí nghiệp Điện Ngọc và Xí nghiệp Tam kỳ. Các Xí nghiệp Việt Đức – Hòa Nhơn được bổ sung thêm một số máy chế biến theo yêu cầu của đơn vị.
- Đã hoàn thành việc gia hạn hợp đồng thuê đất tại Điện Ngọc với thời hạn 25 năm.
- Thu nhập, đời sống người lao động ổn định, tinh thần lao động phấn khởi, gắng bó với Doanh nghiệp. Việc này được thể hiện rõ trong thời điểm dịch bệnh COVID bùng phát tại địa phương. Tỷ lệ người lao động đóng BHXH ở mức cao.
- Đã từng bước rà soát lại khách hàng, có bước đi phù hợp trong việc hợp tác với khách hàng lớn, các khách hàng nhỏ lẻ được thu hẹp.
- Công tác phát triển mẫu mã mới được duy trì, có chọn lọc. Dòng sản phẩm MDF, dán Vernia, Phối kết sắt đã có đơn hàng ổn định, sản xuất có hiệu quả cao.
- Công tác kiểm soát chất lượng theo hình thức trực tuyến được duy trì ổn định, đáp ứng được yêu cầu kiểm tra chất lượng, phù hợp tình hình dịch bệnh. Tỷ lệ sản phẩm hư hỏng, khiếu nại, tái kiểm ở mức độ trong sự kiểm soát.
- Nền tài chính Công ty tiếp tục ổn định, vững chắc. Đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất, đầu tư, quan hệ tín dụng ngân hàng lành mạnh.
- Công tác điều hành tiến độ, kiểm soát chất lượng, tiến độ giao hàng cho khách hàng cơ bản đáp ứng, linh hoạt, thích ghi trong điều kiện dịch Covid diễn biến phức tạp trong năm 2021.
- Công tác quản lý sản xuất của các Xí nghiệp cơ bản đáp ứng được yêu cầu, có xu hướng tốt, phù hợp với chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành. Tình trạng mất kiểm soát trong sản xuất, mất cân đối quỹ lương đã khắc phục cơ bản tại các Xí nghiệp. Các Xí nghiệp bước đầu đã có lãi.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; qua đó đã có nhiều cố gắng nhằm vượt qua khó khăn, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao. Trong bối cảnh tình hình Công ty có những đặc điểm :

1/ Những tác động tích cực:

Bối cảnh kinh doanh đồ gỗ thị trường thế giới 2021 phát triển ổn định. Bên cạnh những hạn chế do ảnh hưởng từ dịch covid, với diễn biến tình hình dịch bệnh hết sức phức tạp tại Quảng nam - Đà Nẵng, cũng như các khó khăn về vận tải trên thị trường Thế giới, làm đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên liệu, tình trạng thiếu cont' xuất hàng, làm lượng hàng tồn kho cuối năm 2021 tăng đáng kể so với 2020, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của khâu Công nghiệp trong năm 2021.

Tuy nhiên với những chủ trương, quyết sách đúng đắn về chiến lược của HĐQT, cùng với sự năng động nhiệt tình, linh hoạt trong điều hành của Ban điều hành Công ty, Lãnh đạo các Xí nghiệp. Kết quả sản xuất Công nghiệp năm 2021, đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, toàn diện, thể hiện:

+ Doanh thu tăng trưởng cao; Đạt được vượt mục tiêu KH lợi nhuận của ĐHCĐ 2021; Thu nhập, việc làm, đời sống người lao động có sự tăng trưởng khá; Tình hình tài chính Công ty tiếp tục ổn định, lành mạnh, có tích lũy lớn để tái đầu tư.

+ Tỷ lệ giá phôi bước đầu được kiểm soát, tỷ lệ mua phôi bên ngoài đạt tỷ lệ cao so với năm 2020.

+ Việc triển khai kế hoạch đầu tư năm 2021 Ban điều hành đã tích cực chỉ đạo, tỷ lệ thực hiện đạt ~100% kế hoạch đề ra, đây là hạn mặt tích cực cần phát huy trong những năm tới. Cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị đã đầu tư trong năm 2021 được nâng cấp nhưng vẫn còn nhiều máy móc cũ kỹ, lạc hậu, nhiều nhà xưởng còn phải sửa chữa, xây dựng, đưa vào hoàn thiện. Năm 2022 Hội đồng quản trị có kế hoạch triển khai dự án xây dựng thêm nhà máy chế biến đồ gỗ nội thất, để bắt kịp xu hướng thị trường, xu hướng đầu tư trong kinh doanh so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Đó là tiền đề để Công ty chuyển sang thời kỳ tăng trưởng mạnh mẽ, có chiều sâu trên lĩnh vực chế biến sản xuất đồ gỗ xuất khẩu với dòng sản phẩm gỗ keo chủ lực.

2/ Một số bất lợi trong năm 2021:

- Tỷ giá ngoại tệ giảm mạnh, bình quân giảm 350 đồng/USD, dẫn đến lợi nhuận giảm # 5.25 tỷ VNĐ

- Diễn biến dịch bệnh làm phát sinh chi phí (Các chi phí trực tiếp, chi phí hỗ trợ lao động) # 1.2 tỷ VNĐ.

- Giá thuê đất tại một số Xí Nghiệp biến động đột biến làm phát sinh # 1.5 tỷ VNĐ.

3 / Những tồn tại:

Bên cạnh những kết quả và thành tích đạt được chúng ta cần nhìn nhận thẳng thắn, cầu thị, để có thể đưa Công ty vào thời kỳ mới phát triển vững chắc hơn. Những tồn tại của các năm trước vẫn chưa được giải quyết khắc phục triệt để, cụ thể :

- Doanh thu chưa tương xứng với tiềm năng: Mặt bằng sản xuất, cơ hội thị trường mang lại.

- Thu nhập của người lao động chưa cao, so trên mặt bằng thu nhập tại địa phương ở mức trung bình khá.

- Công tác quản lý, quản trị mọi hoạt động của Công ty và các Xí nghiệp chưa theo hệ thống. Việc ứng dụng công nghệ, phần mềm trong quản lý sản xuất còn quá hạn chế, lúng túng.

- Công tác điều hành, quản lý sản xuất kiểm soát chất lượng và tiến độ giao hàng tại các Xí nghiệp ở các thời điểm nhất định còn bị động, không vững chắc. Đặc biệt là việc sản xuất những lô hàng mới, mã hàng mới, khách hàng mới còn khá bị động.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật năng lực chế biến tại các Xí nghiệp Việt Đức, Tam Kỳ, Hòa Nhơn còn lạc hậu, xuất đầu tư còn chậm.

- Đội ngũ quản lý sản xuất cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tại 1 số khâu còn hạn chế về năng lực, có xu hướng đôn việc, tập trung việc vào cá nhân và người đứng đầu. Khả năng thu hút và chính sách đãi ngộ để tuyển dụng cán bộ có kinh nghiệm sản xuất đồ gỗ còn hạn chế.

- Một số hạn chế tồn tại ở đơn vị cơ sở kéo dài nhiều năm, cơ bản chưa được giải quyết dứt điểm.

- Khả năng tiếp cận với những dòng sản phẩm mới về tính năng, sử dụng vật liệu mới còn hạn chế, chưa gắng kết được giữa công tác phát triển, khai thác thị trường, khách hàng và tổ chức sản xuất giao hàng (Thiết kế - Quy trình công nghệ - Thiết bị máy móc)

- Lề lối làm việc, tính tổ chức, kỷ luật tại 1 số thời điểm, một số vị trí công tác, bộ phận, lơ là, lỏng lẻo, chậm khắc phục.

- Công tác xúc tiến thương mại qua các kênh: Website, hội chợ... Còn nhiều hạn chế.

- Công tác đánh giá hiệu quả đầu tư chưa làm tốt.

4/ Đánh giá về mảng kinh doanh lâm sinh-lâm nghiệp:

Sản xuất kinh doanh trong lâm phận và dịch vụ ngoài lâm phận năm qua hiệu quả thấp. Công tác quản lý bảo vệ rừng và đất rừng diễn ra hết sức phức tạp. Các đối tượng phá hoại, xâm lấn ngày càng mở rộng về quy mô, mức độ, nhiều thành phần. Tình trạng phá hoại cây thông, xâm chiếm đất, tái xâm chiếm với diện tích vẫn còn tiếp diễn.

Tình trạng trên xuất phát từ nguyên nhân công tác quản lý bảo vệ rừng Công ty, đội ngũ nhân sự tuy đã có bổ sung, đổi mới và quyết liệt trong công tác quản lý bảo vệ rừng, nhưng đối tượng phá hoại, xâm lấn phức tạp, manh động, gây khó khăn trong công tác QLBR.

Trong những năm gần đây, Công ty đã quyết liệt cải tổ trong công tác quản lý bảo vệ rừng về số lượng, chất lượng. Trong năm 2022, Công ty tiếp tục định hướng tổ chức, tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động bộ phận lâm sinh, mục tiêu khắc phục tồn tại trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Tình hình và bối cảnh:

- Dịch bệnh đã được kiểm soát, Nhà nước đã cho các hoạt động kinh tế xã hội của đất nước trở lại bình thường, đòi hỏi doanh nghiệp phải thích nghi sáng tạo linh hoạt để phát triển sản xuất.

- Diễn biến thị trường về đơn hàng những tháng đầu năm không như dự báo, kỳ vọng. Các khách hàng không có đơn hàng dài hạn, các đơn hàng đã ký giãn thời gian nhận hàng. Các nguyên nhân là do việc tiêu thụ chậm, do sức mua và yếu tố thời tiết, tình hình chính trị xung đột Nga – Ucraina có những tác động tiêu cực, khó lường, dẫn đến nhu cầu thị trường đồ gỗ khó dự đoán.

- Công nghệ chế biến đồ gỗ xuất hiện nhiều thế hệ máy móc thiết bị có tính năng vượt trội, giải quyết tốt vấn đề tăng năng xuất lao động và kiểm soát chất lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường: Các thế hệ máy CNC, Hệ thống dây chuyền sơn cán UV...

- Xu hướng tăng của các chi phí đầu vào: Nguyên liệu, vật tư, chính sách xã hội về tiền lương đều có xu hướng tăng. Tỷ giá đồng USD có xu hướng giảm sâu dưới mức 23.000 đ/USD.

- Thị trường vận tải, logic toàn cầu tiếp tục diễn biến bất lợi. Khó khăn việc thuê cont', kéo theo lượng hàng tồn kho phát sinh nhiều chi phí, dòng tiền bị ảnh hưởng.

- Các chi phí đầu vào, sắt, nhôm nhựa hóa chất tiếp tục biến động tăng, khó dự báo.

- Thị trường và khách hàng của Công ty : Phân tán, không tập trung. Qui mô khách ở mức trung bình khá nhỏ lẻ và manh mún.

- Khả năng quản lý, điều hành, năng lực sản xuất của Công ty so với nhu cầu đòi hỏi của Thị trường còn nhiều hạn chế.

- Thiếu hụt cán bộ kỹ thuật có khả năng chuyên môn sâu hiểu biết về thiết kế, thích nghi được với các xu thế phát triển nội thất trên thị trường thế giới.
 - Công ty chưa có cách thức để thu hút, tập hợp được các lao động có trình độ chuyên môn cao trên thị trường tại địa phương về làm việc ở Công ty trên các lĩnh vực: Thiết kế, Quản lý tài chính, Tổ chức pháp lý.
 - Sau hơn 4 năm sau khi chuyển đổi mô hình vốn tư nhân 100%, Doanh nghiệp đã có thích nghi dần với cơ chế tư nhân. Những ưu việt của cơ chế tư nhân giúp doanh nghiệp nắm bắt nhanh cơ hội trong phát triển kinh tế, đây là lợi thế.
 - Điều kiện đất đai nhà xưởng thuận lợi về mặt pháp lý.
 - Nền tài chính Công ty ổn định, quan hệ ngân hàng thuận lợi.
 - Có uy tín với bạn hàng truyền thống, các đối tác hiện tại.
 - Có đội ngũ quản lý, công nhân lành nghề. Đội ngũ quản lý chủ chốt, tâm huyết với nghề, với Công ty.
 - Có truyền thống chăm lo, quan tâm mọi mặt cho người lao động.
 - Dòng sản phẩm Công ty đang phát triển có giá cạnh tranh, có vùng nguyên liệu ổn định, đây là 1 thế mạnh.
- Tóm lại, những bối cảnh và tình hình phân tích trên tác động đến việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh Công ty trong năm 2022

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2021	KH2022	KH2022/ TH2021
A. TỔNG KIM NGẠCH XK		Usd	13,759,362	12,500,000	90.85%
1	- Hàng ngoài trời	Usd	13,652,049	12,000,000	87.90%
2	- Hàng trong nhà	Usd	107,313	500,000	465.93%
B. TỔNG DOANH THU		tỷ đồng	336.08	300.00	89.26%
I. KHÂU CÔNG NGHIỆP		tỷ đồng	318.24	295	92.70%
1	- Hàng ngoài trời	tỷ đồng	314.77	285	90.54%
2	- Hàng trong nhà	tỷ đồng	2.4	5	208.33%
3	- Hàng nội địa + khác	tỷ đồng	1.07	5	467.29%
II. KHÂU LÂM SINH / NLG		tỷ đồng	14.923	5	33.51%
1	Khâu lâm phân	tỷ đồng	13.7	3.5	25.63%
2	Dịch vụ	tỷ đồng	1.3	1.5	118.48%
III. ĐIỆN MẶT TRỜI		tỷ đồng	2.9	2.5	85.70%
C. LỢI NHUẬN SAU THUẾ		tỷ đồng	32.978	14.75	44.73%
D. ĐẦU TƯ		tỷ đồng	62.2	40	64.31%
E. Cổ tức			Không chia	Không chia	

Cơ sở xây dựng chỉ tiêu DT:

Dựa vào các đơn hàng gói đầu của năm 21-22 và các đơn hàng dự báo của khách hàng 22-23, tính đến thời điểm tháng 6/2022.

B. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

• Mục tiêu tổng quát:

Ưu tiên mọi nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất đồ gỗ trong nhà và ngoài trời xuất khẩu. Xác định lĩnh vực sản xuất đồ gỗ xuất khẩu vẫn là lĩnh vực chủ yếu và then chốt của Công ty hiện nay. Từng bước dịch chuyển ngành hàng chủ lực sang lĩnh vực hàng trong nhà.

Trong bối cảnh kinh doanh đồ gỗ có nhiều tác động tích cực đến thị trường xuất khẩu Việt nam, trong tương lai hàng ngoài trời sẽ không nhiều, bão hòa. Do vậy, để phát triển Công ty phải ưu tiên phát triển SXKD hàng trong nhà.

Kiểm kê, quản lý, kinh doanh có hiệu quả diện tích rừng Công ty.

Phấn đấu có tăng trưởng cao trong sản xuất công nghiệp, đảm bảo việc làm thường xuyên trong năm, tăng thu nhập cho người lao động, kinh doanh có lợi nhuận.

Một số giải pháp:

1. Hoàn thiện việc nhà máy tại Điện Ngọc làm hình mẫu của Công ty trong việc khai thác đơn hàng, giới thiệu đến khách hàng về quy trình công nghệ, máy móc thiết bị hiện đại.
2. Tập trung khai thác các đơn hàng trái mùa quanh năm đối với khách hàng truyền thống để tạo việc làm liên tục, hạn chế tối đa tình trạng nghỉ giữa mùa và giải quyết chi phí quản lý của mùa trũng. Đặc biệt quan tâm vấn đề chuyển dịch cơ cấu sản xuất từ ngành hàng chủ lực ngoài trời sang ngành hàng chủ lực trong nhà, dịch chuyển đối tượng khách hàng, nhằm ứng phó với tình huống thay đổi của thị trường, khách hàng hiện nay.
3. Triển khai quyết liệt sản xuất các đơn hàng trong mùa trũng đúng và trước tiến độ, triển khai sản xuất đón đầu quyết liệt đến khâu hàng trắng.
4. Rà soát đánh giá lại các nhà cung ứng vật tư, đơn vị gia công chặt chẽ. Kiên quyết loại bỏ những đơn vị không đáp ứng yêu cầu. Tìm thêm nhà cung cấp về phôi sắt và nệm, xốp tại phía Bắc.
5. Tăng cường khâu quản lý nguyên liệu, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, là một tiêu chí bắt buộc trong thi đua, phải tăng được định mức sử dụng nguyên liệu. Chất lượng nguyên liệu đầu vào là vấn đề cần tập trung quản lý, hạn chế được gỗ non, gỗ kém chất lượng, bảo quản lưu trữ kém,.... Theo sát xu hướng diễn biến của giá nguyên liệu để có giải pháp thu mua hợp lý. Có phương án đặt gia công phôi qua bào 4 mặt, đối với các chi tiết lớn, dài có yêu cầu kỹ thuật cao về chất lượng. Trên cơ sở đó tập trung mua phôi chi tiết đối với các chi tiết bé, ngắn, có yêu cầu kỹ thuật bình thường về chất lượng, đạt mục tiêu tăng cường mua phôi trên 60%.
6. Trọng tâm là xây dựng kế hoạch chi phí và kiểm soát chi phí trong toàn công ty kết hợp triển khai việc ứng dụng các phần mềm quản lý mà Công ty ban hành.
7. Tiếp tục duy trì kỷ cương, hiệu lực trong quản lý điều hành, phân bổ kế hoạch mặt hàng tập trung, tăng cường sự điều hành linh hoạt, sự hỗ trợ về nguyên liệu công suất, sự chia sẻ trong quản lý giữa các đơn vị thành viên.
8. Tổ chức hội nghị chất lượng định kỳ, tập trung giải quyết những tồn tại lỗi kỹ thuật trong mùa 2021-2022.
9. Mục tiêu doanh thu sản phẩm mới, khách hàng mới trong 2022 là 15%.
10. Áp dụng các xu thế mới trong thiết kế, trong công nghệ và sản xuất. Tìm kiếm đối tác và phát triển sản xuất, lắp đặt dự án nội thất công trình. Xây dựng Catalog mới và nâng cấp Showroom Công ty.

11. Tách riêng chi phí khâu trồng rừng trên lâm phận và chi phí hoạt động của các công trình dịch vụ bên ngoài. Tiến hành khôi phục lại sản xuất khai thác nhựa thông.

12. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hoàn chỉnh (Nhà xưởng; Hệ thống lò sấy; Hệ thống hút bụi; Dây chuyền sơn) tại 2 đơn vị sản xuất công nghiệp: Xí nghiệp Mộc Việt Đức và Xí nghiệp Lâm đặc sản Tam Kỳ.

13. Triển khai công tác đầu tư mới nhà máy chế biến đồ gỗ xuất khẩu tại Cụm Công nghiệp Chợ Lò – Huyện Phú Ninh, Quảng Nam. Qui mô: 3,2 ha.

Triển khai đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái ~1- 2 MW tại các Xí nghiệp.

Trên đây là toàn văn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch năm 2022. Đề nghị Đại hội xem xét, đưa ra quyết định cụ thể nhằm triển khai thực hiện trong thời gian tới.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỦY NGUYÊN

BÁO CÁO CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2021

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính : đồng

TÀI SẢN		31/12/2020	31/12/2021
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	185,201,207,654	194,970,245,138
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	41,175,243,677	22,062,832,871
	1. Tiền	13,605,243,677	22,062,832,871
	2. Các khoản tương đương tiền	27,570,000,000	
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	16,500,000,000	40,000,000,000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	64,173,240,803	37,053,804,649
	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	47,193,491,788	35,171,198,234
	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	22,731,999,961	8,001,216,618
	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	276,615,799	276,615,799
	5. Các khoản phải thu ngắn hạn khác,	3,548,659,749	3,040,210,331
	6. Dự phòng phải thu khó đòi	(9,577,526,494)	(9,435,436,333)
	7. Tài sản thiếu chờ xử lý		
IV.	Hàng tồn kho	52,475,206,731	85,618,284,249
	1. Hàng tồn kho	57,354,727,986	90,083,688,297
	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(4,879,521,255)	(4,465,404,048)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	10,877,516,443	10,235,323,369
	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	625,319,557	506,087,601
	2. Thuế GTGT được khấu trừ	10,252,196,886	9,729,235,768
	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	34,279,872,588	96,717,943,556
I.	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	1. Phải thu về cho vay dài hạn		
	2. Phải thu dài hạn khác		
II.	Tài sản cố định	32,681,657,705	52,666,385,773
	1. TSCĐ hữu hình	30,441,587,707	50,452,315,779
	- Nguyên giá	105,705,272,346	137,173,216,683
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(75,263,684,639)	(86,720,900,904)
	2. TSCĐ vô hình	2,240,069,998	2,214,069,994
	- Nguyên giá	2,266,070,000	2,266,070,000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(26,000,002)	(52,000,006)
III.	Bất động sản đầu tư		
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	1,598,214,883	14,048,557,783
V.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		30,003,000,000
	1. Đầu tư vào Công ty con		
	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		30,003,000,000
VI.	Tài sản dài hạn khác		
	1. Chi phí trả trước dài hạn		
	2. Tài sản dài hạn khác		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	219,481,080,242	291,688,188,694

NGUỒN VỐN		31/12/2020	31/12/2021
A.	NỢ PHẢI TRẢ	123,470,364,771	162,698,811,214
I.	Nợ ngắn hạn	122,373,858,245	161,778,637,688
	1. Phải trả người bán ngắn hạn	21,591,184,974	22,705,488,241
	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1,789,287,284	2,749,519,557
	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5,815,000,686	9,885,415,252
	4. Phải trả người lao động	17,777,910,388	22,144,560,576
	5. Chi phí phải trả	721,129,170	49,999,381
	6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	900,188,686	4,282,941,043
	7. Vay và nợ ngắn hạn	53,124,375,636	73,960,427,333
	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	20,630,145,214	25,975,650,098
	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	24,636,207	24,636,207
II.	Nợ dài hạn	1,096,506,526	920,173,526
	1. Vay và nợ dài hạn		
	2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		
	3. Dự phòng phải trả dài hạn	1,096,506,526	920,173,526
B.	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	96,010,715,471	128,989,377,480
I.	Vốn chủ sở hữu	96,010,715,471	128,989,377,480
	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30,000,000,000	30,000,000,000
	2. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	3. Quỹ đầu tư phát triển	6,755,878,435	6,755,878,435
	4. Quỹ dự phòng tài chính		
	5. Lợi nhuận chưa phân phối	59,254,837,036	92,233,499,045
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	37,609,592,318	59,254,837,036
	- LNST chưa phân phối kỳ này	21,645,244,718	32,978,662,009
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	219,481,080,242	291,688,188,694



B. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	264,031,522,131	336,150,549,863
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		132,752,000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	264,031,522,131	336,017,797,863
	<i>Trong đó: Doanh thu hàng xuất khẩu trực tiếp</i>		
4	Giá vốn hàng bán	199,918,322,746	244,959,043,460
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64,113,199,385	91,058,754,403
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4,298,008,205	2,327,899,423
7	Chi phí hoạt động tài chính	3,174,615,643	3,379,931,761
	<i>Trong đó: lãi vay phải trả</i>	2,265,241,793	2,269,037,390
8	Chi phí bán hàng	10,477,861,635	12,992,967,132
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26,079,957,546	35,566,846,589
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28,678,772,766	41,446,908,344
11	Thu nhập khác	741,944,292	599,393,737
12	Chi phí khác	1,129,931,366	738,330,226
13	Lợi nhuận khác	-387,987,074	-138,936,489
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28,290,785,692	41,307,971,855
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	6,645,540,974	8,329,309,846
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế	21,645,244,718	32,978,662,009

CÔNG TY
PHÂN
ĐẶC S
KH
NG NAM
T. QU

C, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
I, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	219,481,080,242	291,688,188,694	72,207,108,452
2	Doanh thu thuần	264,031,522,131	336,017,797,863	71,986,275,732
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28,678,772,766	41,446,908,344	12,768,135,578
4	Lợi nhuận khác	- 387,987,074	- 138,936,489	249,050,585
5	Lợi nhuận trước thuế	28,290,785,692	41,307,971,855	13,017,186,163
6	Lợi nhuận sau thuế	21,645,244,718	32,978,662,009	11,333,417,291
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

II, CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần) TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.51	1.21	
	+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) TSLĐ- Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.08	0.68	
	+ Hệ số thanh toán tức thời (lần) Tiền / Nợ ngắn hạn	0.47	0.38	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
	+ Hệ số: Nợ / Tổng tài sản (lần)	0.56	0.56	
	+ Hệ số: Nợ / Vốn chủ sở hữu (lần)	1.29	1.26	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	4.07	3.55	
	+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản (%)	120%	115%	
	+ Doanh thu thuần/TSCĐ	808%	638%	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
	+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần (%)	8.20%	9.81%	
	+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (%)	22.54%	25.57%	
	+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản (%)	9.86%	11.31%	
	+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	10.86%	12.33%	



Quảng Thanh Bình

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liễu



CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM ĐẶC SẢN XK QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*
Số : 122 /TT-HĐQT

Điện Bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

V.v Chọn Công ty kiểm toán độc lập
Kiểm toán báo cáo tài chính 2022 Công ty

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2021;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty việc chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2022 Công ty như sau:

Căn cứ yêu cầu về tiêu chuẩn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán hàng năm và thực tế làm việc các năm qua, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội chọn Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Thủy Nguyên

*

Số: 123 /TT-HĐQT

Điện Bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Để Công ty mở rộng qui mô hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng nhà máy mới, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng thị trường, khách hàng, tạo điều kiện Công ty nắm bắt được cơ hội kinh doanh tốt, giúp Công ty giảm việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay.

Bên cạnh đó với qui mô vốn mới Công ty dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn vay ngân hàng khi cần thiết.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2022, cụ thể như sau:

- 1 / Mục đích việc tăng vốn: Đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - 2/ Mức tăng vốn điều lệ : Từ 30.000.000.000 VNĐ lên 200.000.000.000 VNĐ
- Giao Hội đồng quản trị triển khai thực hiện chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty nêu trên.

Hội đồng quản trị Công ty sẽ Thông báo đến Quý cổ đông cụ thể nội dung việc tăng vốn điều lệ Công ty, thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường hoặc tổ chức việc Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua Nội dung dự án và Phương án tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2022, trước khi thực hiện việc tăng vốn điều lệ, đảm bảo đúng theo qui định của pháp luật.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nguyễn Thủy Nguyên

ĐƠN THÔI CHỨC

Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam (Công ty)

Tôi tên: Nguyễn Thị Huyền Trang..., là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam, kiêm

Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 28/06/2021, tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu vào Hội đồng quản trị. Đảm nhận trọng trách này tôi đã nỗ lực hết sức, đóng góp công sức, góp phần đem lại sự phát triển Công ty.

Nhưng vì lý do: Hiện nay tôi đảm nhận nhiều công việc, để tập trung cho công tác quản lý điều hành thuộc chuyên môn, đang đảm nhiệm, nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nữa.

Rất mong sự chấp thuận của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng./.

Khà Nội..., ngày 1 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Nguyễn Thị Huyền Trang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN THÔI CHỨC

Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam

Tôi tên: Trịnh Tuấn Nguyên Khương, là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam, kiêm Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam.

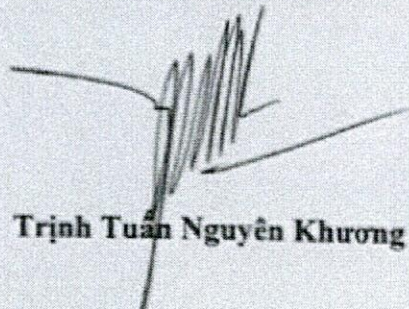
Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 28/06/2021, tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu vào Hội đồng quản trị. Đám nhận trọng trách này tôi đã nỗ lực hết sức, đóng góp công sức, góp phần đem lại sự phát triển Công ty.

Nhưng vì lý do: Hiện nay tôi đảm nhận nhiều công việc, để tập trung cho công tác quản lý điều hành thuộc chuyên môn, đang đảm nhiệm, nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nữa.

Rất mong sự chấp thuận của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng./.

Điện Ngọc, ngày tháng năm 2022
NGƯỜI LÀM ĐƠN



Trịnh Tuấn Nguyên Khương



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN THÔI CHỨC

Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam (Công ty)

Tôi tên: NGUYỄN THỊ DIỄM NGA, là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 28/06/2021, tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu vào Hội đồng quản trị. Đảm nhận trọng trách này tôi đã nỗ lực hết sức, đóng góp công sức, góp phần đem lại sự phát triển Công ty.

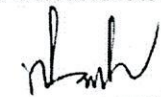
Nhưng vì lý do: Hiện nay tôi đảm nhận nhiều công việc, để tập trung cho công tác quản lý điều hành thuộc chuyên môn, đang đảm nhiệm, nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nữa.

Rất mong sự chấp thuận của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng./.

Quảng nam, ngày 23 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI LÀM ĐƠN


Nguyễn Thị Diễm Nga



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN THÔI CHỨC

Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam (Công ty)

Tôi tên: *Đã Ngọc Huyền*, là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam, kiêm

Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 28/06/2021, tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu vào Hội đồng quản trị. Dám nhận trọng trách này tôi đã nỗ lực hết sức, đóng góp công sức, góp phần đem lại sự phát triển Công ty.

Nhưng vì lý do: Hiện nay tôi đảm nhận nhiều công việc, để tập trung cho công tác quản lý điều hành thuộc chuyên môn, đang đảm nhiệm, nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nữa.

Rất mong sự chấp thuận của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng./.

Đã Ngọc, ngày 25 tháng 05 năm 2022
NGƯỜI LÀM ĐƠN

Huyền
Đã Ngọc Huyền

*

Số : 124 /TT-HĐQT

Điện Bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thay đổi cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2021;

Căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty.

Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2021-2025), Đại Hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua 6 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó 3 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham gia hoạt động Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty.

Qua 1 năm hoạt động, nhằm tách bạch rõ chức năng định hướng, giám sát của HĐQT với chức năng quản lý, điều hành của Ban điều hành, tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT, tăng cường công tác giám sát, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Hội đồng quản trị xin ý kiến Quý cổ đông về việc giảm số lượng thành viên HĐQT từ 6 thành viên xuống còn 3 thành viên để phù hợp với công tác quản trị Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Thủy Nguyên

Số: 125 /TB-HĐQT
V/v ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Điện Bàn, ngày 27 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Quý cổ đông

Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2021-2025), Đại Hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua 6 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó 3 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham gia hoạt động Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty.

Đến nay có 4 thành viên Hội đồng quản trị (1 thành viên tham gia điều hành, là Phó Giám đốc Công ty và 3 thành viên không tham gia điều hành, là thành viên ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT) có đơn từ nhiệm, vì lý do cá nhân.

Như vậy số lượng thành viên HĐQT đến thời điểm hiện nay còn 2 thành viên.

Căn cứ điều 26 Điều lệ Công ty hiện hành, Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020.

Để đảm bảo số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là ba (03) người, theo qui định.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sẽ tiến hành bầu bổ sung 01 Thành viên tham gia vào Hội đồng Quản trị khóa IV

Căn cứ Điều 25 Điều lệ Công ty về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị thông báo đến Quý cổ đông để tiến hành đề cử, hoặc ứng cử bổ sung 01 thành viên tham gia vào Hội đồng quản trị khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2025 theo các qui định như sau:

1. Về số lượng, nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu bổ sung

- Số lượng : 01 thành viên
- Nhiệm kỳ: 04 năm (từ 2022-2025).

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV dự kiến trong khoảng thời gian từ 2022-2025 của nhiệm kỳ là : 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

3. Quyền ứng, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

Theo khoản 2 điều 25 Điều lệ Công ty

-Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

* Từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;



- * Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- * Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- * Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- * Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- * Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- * Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- * Và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT

4.1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT gồm:

- a. Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng viên tham gia HĐQT (theo mẫu gửi kèm)
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu gửi kèm)
- c. Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu
- d. Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú (Hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- e. Bản sao hợp lệ bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- f. Giấy ủy quyền/ hoặc biên bản họp nhóm (Nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử)

4.2- Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi đến Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam trước ngày 25 tháng 6 năm 2022 theo địa chỉ sau:

Phòng tổ chức hành chính công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

Địa chỉ: Khố phố Câu Hà, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.

Các thông tin có liên quan về vấn đề này xin đề nghị liên lạc tại số điện thoại

- 0377399545, hoặc qua địa chỉ mail song.tc@forexco.vn

Đề nghị quý cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử của mình và gửi thủ tục, hồ sơ đề cử, ứng cử bầu vào HĐQT về địa chỉ nói trên đúng theo thời gian quy định.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



NGUYỄN THỦY NGUYỄN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO ĐỀ CỬ BỔ SUNG
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam nhiệm kỳ IV
(Từ 2022 đến 2025)
(Mẫu 01: dành cho nhóm cổ đông đề cử)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

Hôm nay, ngày, tôi/chúng tôi là cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu/ tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/ Tổng số cổ phần	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng cộng				

Thông nhất đề cử người có tên dưới đây tham gia ứng cử bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ học vấn	Chuyên ngành	Số cổ phần sở hữu
1					
...					

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025) vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông bầu chức danh trên. Đồng thời, cam kết các nội dung trong Đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, theo đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của các ứng viên;
- Đối với cổ đông pháp nhân:
 - (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
 - (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ BỔ SUNG
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam nhiệm kỳ IV (từ 2022 - 2025)
(Mẫu 02: dành cho cổ đông tự ứng cử)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

- Tên cá nhân/tổ chức:
- Mã số cổ đông:
- GPĐKKD/CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ:
- Số cổ phần sở hữu :cổ phần.
- Số cổ phần đại diện sở hữu:cổ phần,
- Tổng số cổ phần:cổ phần, chiếm% tổng sốcổ phần có quyền biểu quyết mà Quý Công ty phát hành.

Sau khi nghiên cứu quy định của Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty, đối chiếu với các tiêu chuẩn và quyền tự ứng cử, tôi xin tham gia ứng cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại ĐHCĐ 2022 Công ty.

Tôi xin cam kết với Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025) vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông bầu chức danh trên.

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Cổ đông cá nhân/tổ chức
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan.

Ghi chú:

- Đối với cổ đông pháp nhân:
 - (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
 - (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.



*
Số: 126 /TT-HĐQT

Điện Bàn, ngày 27 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty

Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2021;

Căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty tiến hành rà soát, chỉnh sửa Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty nhằm phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế của Công ty.

Theo đó, HĐQT Điều chỉnh Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Công ty:

Từ hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.

Sang hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu.

Hội đồng quản trị xin ý kiến cổ đông để thông qua các nội dung sửa đổi được trình bày tại bản tổng hợp nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty (đính kèm sau)

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

NGUYỄN THỦY NGUYÊN

**TỔNG HỢP NỘI DUNG
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

T T	ĐIỀU KHO ẢN	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG SỬA ĐỔI	GHI CHÚ
1	Điều 11	<p>Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.Đại hội đồng cổ đông; 2.Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; 3.Giám đốc; 	<p>Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.Đại hội đồng cổ đông; 2.Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4.Giám đốc; 	Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp
2	Tất cả	Thay đổi cụm từ “Ban kiểm toán” trong điều lệ cũ 2021, lần thứ 8	thành “ Ban kiểm soát ”	
3	Điều 36	<p>Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty. 2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. 	<p>Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 25 Điều lệ này. 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. 	Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định <u>155/2020/NĐ-CP</u> ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định tại Điều 36 đến Điều
4	Điều 37	<p>Thành phần Ủy ban Kiểm toán</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị 	<p>Thành phần Ban Kiểm soát</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 3 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm 	

		<p>không điều hành.</p> <p>2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.</p>	<p>kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</p> <p>3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.</p> <p>4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	41 Điều lệ này.
4	Điều 38	<p>Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán</p> <p>Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:</p>	<p>Trưởng Ban kiểm soát</p> <p>1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát</p>	

	<p>1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.</p> <p>2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.</p> <p>3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.</p> <p>4. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.</p> <p>5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p>phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn].</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:</p> <p>a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;</p> <p>b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;</p> <p>c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.</p>	
5	<p>Điều 39</p> <p>Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán</p> <p>1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.</p> <p>2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty hoặc Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có</p>	<p>Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát</p> <p>Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:</p> <p>1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.</p> <p>2. Chịu trách nhiệm trước cổ</p>	

một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Điều lệ công ty hoặc Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

đồng về hoạt động giám sát của mình.

3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác.

4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông.

5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

101 N. H. C. H. O. / E

6	Điều 40	<p>Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:</p> <p>a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;</p> <p>c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;</p> <p>d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;</p> <p>e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành</p>	<p>Cuộc họp của Ban kiểm soát</p> <p>1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và đại diện tổ chức k</p>	
---	----------------	--	---	--

Y
V
A
N
U
NG

		khác của doanh nghiệp; g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và các cổ đông; h) Các nội dung khác (nếu có).	
7	Điều 41		<p>Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.</p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.</p>

Điện bàn, tháng 5 năm 2022
BỘ PHẬN DỰ THẢO SỬA ĐỔI

Số: 127/TT-HĐQT

"V/v ứng cử, đề cử thành viên
Ban kiểm soát"

Điện Bàn, ngày 27 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Nhằm tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, để các hoạt động của Công ty được minh bạch vì lợi ích của các Cổ đông và Công ty.

Tại Đại hội đồng cổ đông năm nay, dự kiến tổ chức ngày 29/06/2022, Hội đồng quản trị Công ty trình ra Đại Hội việc sửa đổi Điều lệ Công ty, về nội dung Cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát Công ty. Theo đó, Cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát Công ty, có thay đổi. Thay Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị bằng Ban kiểm soát Công ty.

Căn cứ Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông, dự kiến thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2022;

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sẽ tiến hành bầu Ban kiểm soát khóa IV (từ 2022 đến 2025), sau khi có kết quả thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ.

Để đảm bảo cho việc ứng cử, đề cử để bầu vào Ban kiểm soát đúng theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty, Hội đồng quản trị thông báo đến Quý cổ đông để tiến hành đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát khóa IV, theo các qui định như sau:

1. Về số lượng thành viên BKS

- Căn cứ điều 37, Điều lệ Công ty: Số lượng thành viên BKS là ba (3) thành viên - Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm.

- Dự kiến số lượng thành viên Ban kiểm soát khóa IV, nhiệm kỳ từ 2022 đến 2025 là: 3 (Ba) thành viên, và nhiệm kỳ 4 năm (để cùng kết thúc nhiệm kỳ IV cùng nhiệm kỳ của HĐQT, thuận tiện trong công tác chuẩn bị nhân sự HĐQT/BKS cho nhiệm kỳ tiếp theo)

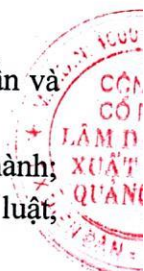
2. Tiêu chuẩn thành viên BKS

Căn cứ điều 37, Điều lệ Công ty, Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau :

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Quyền ứng, đề cử thành viên BKS.

Căn cứ khoản 3 điều 36 Điều lệ Công ty, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:



- * Từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
- * Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- * Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- * Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- * Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- * Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- * Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- * Và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào BKS

4.1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS gồm:

- a. Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng viên tham gia BKS (theo mẫu gửi kèm)
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu gửi kèm)
- c. Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu
- d. Bản sao hợp lệ hộ khẩu thường trú (Hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- e. Bản sao hợp lệ bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- f. Giấy ủy quyền/ hoặc biên bản họp nhóm (Nếu ứng viên được nhóm ủy quyền ứng cử)

4.2- Hồ sơ ứng cử, đề cử phải được gửi đến Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam trước **ngày 25 tháng 6 năm 2022** theo địa chỉ sau:

Phòng tổ chức hành chính công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

Địa chỉ: Khối phố Câu Hà, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.

Các thông tin có liên quan về vấn đề này xin đề nghị liên lạc tại số điện thoại

- 0377399545, hoặc qua địa chỉ mail song.tc@forexco.vn

Đề nghị quý cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử của mình và gửi thủ tục, hồ sơ đề cử, ứng cử bầu vào BKS về địa chỉ nói trên đúng theo thời gian quy định.

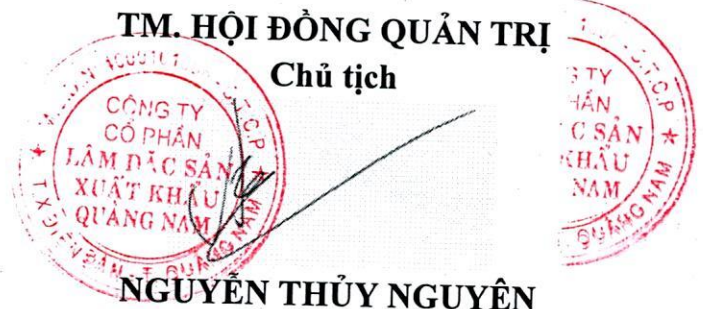
Trân trọng kính chào

Nơi nhận:

- Như trên
- Các thành viên HĐQT
- Đăng website Công ty, công bố thông tin
- Lưu VT, Thư ký Công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



NGUYỄN THỦY NGUYỄN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025)
(Mẫu 01: dành cho nhóm cổ đông đề cử)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

Hôm nay, ngày, tôi/chúng tôi là cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu/ tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/ Tổng số cổ phần	Ký tên
1					
2					
3					
...					
	Tổng cộng				

Thông nhất đề cử người có tên dưới đây tham gia ứng cử nhiệm kỳ IV (2022 – 2025):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ học vấn	Chuyên ngành	Số cổ phần sở hữu
1					
...					

Tôi/Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025) vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông bầu chức danh trên. Đồng thời, cam kết các nội dung trong Đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, theo đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của các ứng viên;
- Đối với cổ đông pháp nhân:
 - (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
 - (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam nhiệm kỳ IV (từ 2022 đến 2025)
(Mẫu 02: dành cho cổ đông tự ứng cử)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

- Tên cá nhân/tổ chức:
- Mã số cổ đông:
- GPĐKKD/CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ:
- Số cổ phần sở hữu :cổ phần.
- Số cổ phần đại diện sở hữu:cổ phần,
- Tổng số cổ phần:cổ phần, chiếm% tổng sốcổ phần có quyền biểu quyết mà Quý Công ty phát hành.

Sau khi nghiên cứu quy định của Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát Công ty, đối chiếu với các tiêu chuẩn và quyền tự ứng cử, tôi xin tham gia ứng cử **Thành viên Ban Kiểm Soát của Công ty, nhiệm kỳ từ 2022 đến 2025.**

Tôi xin cam kết với Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông bầu chức danh trên.

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2022

Cổ đông cá nhân/tổ chức
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan.

Ghi chú:

- Đối với cổ đông pháp nhân:
 - (1) Người đại diện pháp luật ký tên và đóng dấu;
 - (2) Trường hợp pháp nhân cử đại diện vốn (đại diện theo ủy quyền), thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện vốn theo quy định.

Số /QC-ĐHCĐ
Dự thảo

Điện Bàn, ngày 06 tháng 6 năm 2016

QUY CHẾ BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam được thông qua Đại hội cổ đông ngày 28 tháng 6 năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam năm 2022, thống nhất thông qua Quy chế bầu cử Bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ từ 2022 đến 2025, gồm các điều khoản sau đây:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được chốt vào lúc 10:30 ngày 17 tháng 5 năm 2022.

Điều 2: Đối tượng ứng cử Bổ sung thành viên HĐQT & BKS; Số thành viên được bầu:

2.1- Cổ đông, hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử Bổ sung thành viên vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Điều lệ Công ty.

2.2- Số Thành viên bổ sung vào Hội đồng quản trị là 01 người, số người ứng cử hoặc đề cử để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị từ 01 người trở lên.

2.3- Số thành viên Ban kiểm soát là 03 người, số người ứng cử hoặc đề cử để bầu Ban kiểm soát từ 03 người trở lên.

Điều 3: Phương thức bầu cử:

3.1- Việc bầu cử Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu.

3.2- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu cử tương ứng với cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và cổ phần được ủy quyền) nhân với số thành viên Hội đồng quản trị (hoặc Ban kiểm soát) được bầu.

3.3- Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên (nhưng không được vượt quá số lượng ứng viên được phép bầu). Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên cộng lại không được vượt quá số phiếu được quyền bầu cử đã nêu ở trên. Cổ đông có thể không bầu cho ứng viên nào cả.

- Số phiếu bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của người bầu đối với ứng viên được bầu.

Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

4.1- Phiếu bầu cử được in thống nhất, do ban tổ chức phát hành, có đóng dấu của Công ty ở góc trên, bên trái của Phiếu bầu cử.

- Danh sách ứng viên với tên của ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC và ghi đầy đủ họ, tên của ứng viên trên phiếu bầu.

4.2- Phiếu bầu Bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được in 2 màu khác nhau.

- Màu xanh là phiếu bầu Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
- Màu trắng là phiếu bầu Ban kiểm soát.

4.3- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 1 phiếu bầu cử Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và 1 phiếu bầu cử Ban kiểm soát theo mã số cổ đông (tương ứng với cổ phần sở hữu và cổ phần được ủy quyền) đã được đăng ký.

4.4- Cổ đông phải tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp phát hiện có sai sót hoặc ghi chép sai thì được quyền yêu cầu ban tổ chức cung cấp lại Phiếu bầu cử mới, với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.

Điều 5: Ban kiểm phiếu:

5.1 - Ban kiểm phiếu là bộ phận giúp việc cho Đại hội trong việc bầu cử, do Đoàn chủ tịch giới thiệu và phải được đại hội thông qua.

5.2 - Thành viên của Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát.

5.3 - Ban kiểm phiếu có 1 Trưởng ban để điều hành công tác bầu cử, các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 6: Bầu cử

6.1- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông, trước khi tiến hành bầu cử.

6.2- Việc bầu cử tiến hành sau khi có hướng dẫn và hiệu lệnh của Trưởng Ban kiểm phiếu, và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu.

Điều 7: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong các điều kiện sau:

7.1- Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát hành, không có đóng dấu của Công ty;

7.2- Phiếu bầu vượt quá số người quy định bầu tối đa tại Quy chế bầu cử;

7.3- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn, cạo sửa hoặc tẩy xóa trên phiếu;

7.4- Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên cộng lại vượt quá Tổng số phiếu được quyền bầu in sẵn trên phiếu.

Điều 8: Kiểm phiếu và nguyên tắc trúng cử:

8.1- Việc kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trong Đại hội. Giúp việc cho Ban kiểm phiếu có bộ phận kỹ thuật vi tính để giúp kiểm phiếu thuận lợi hơn.

8.2- Nguyên tắc trúng cử: Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số quyền biểu quyết nhận được từ các phiếu bầu hợp lệ, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên nhận được số quyền biểu quyết cao nhất, cho đến khi đủ số thành viên theo cơ cấu đã được Đại hội thông qua (số thành viên cơ cấu: HĐQT bổ sung là 01 thành viên; BKS là 03 thành viên).

Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên nhận được số quyền biểu quyết bằng nhau, mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên theo cơ cấu quy định, thì ứng viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu ngang nhau, thì sẽ tổ chức bầu lại để chọn giữa các ứng viên này.



8.3- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu để làm bằng chứng cho công tác bầu cử. Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát.

Nội dung biên bản bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia Đại hội, số phiếu và tỷ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu trắng; số phiếu và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát và danh sách trúng cử.

Điều 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tịch đoàn giải quyết và được ghi vào biên bản Đại hội.

Quy chế này gồm 9 điều và được thông qua Đại hội cổ đông.

**TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN**

304
3TY
HÂN
C S
KH
NG N
V-T

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BẦU BAN KIỂM SOÁT
THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT; BKS tại ĐHCĐ Thường niên 2022 của Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

1. Loại phiếu bầu

- Phiếu màu xanh bầu bổ sung thành viên HĐQT
- Phiếu màu trắng bầu BKS

2. Ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 04 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là $(1.000 \times 3) = 3.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 03 ứng viên (Mỗi ứng viên được nhận 1.000 phiếu bầu)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
6	Ứng viên 4..	
	Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên (Dồn hết phiếu bầu cho ứng viên 1)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	3.000
2	Ứng viên 2	
3	Ứng viên 3	
4	Ứng viên 4..	
	Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 03 ứng viên (nhưng không đều nhau)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.500
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	500
4	Ứng viên 4..	
	Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn phiếu cho ứng viên 1 và 3)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.500
2	Ứng viên 2	
3	Ứng viên 3	1.500
4	Ứng viên 4...	
	Tổng số phiếu bầu	3.000



Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LÂM ĐẶC SẢN XK QUẢNG
NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện bàn, ngày 27 tháng 5 năm 2022.

Dự thảo

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam thông qua Đại hội cổ đông thường niên Công ty ngày 28/06/2021.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 29 tháng 06 năm 2022.

Ban kiểm, soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

Chương II THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn].

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác, việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá

nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được

giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường hợp Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và

hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác].

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp

trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

[Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác], thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI
MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng nam, bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 06 năm 2022.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)